

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Số: **399** /SYT-NVD
V/v thực hiện Phiếu khảo sát của
Đề án tăng cường Kế đơn và
kiểm soát kê đơn thuốc.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Bình Định, ngày **19** tháng 02 năm 2019

Kính gửi:

- Các cơ sở điều trị trực thuộc;
- Bệnh viện Phong - Da liễu trung ương Quy Hòa;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh phần mở rộng;
- Các phòng khám đa khoa: Hương Sơn, 38 Lê Lợi, Thành Long.

Thực hiện Quyết định số 4448/QĐ-BYT ngày 03/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc ban hành “Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020 theo Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế”.

Sở Y tế đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 V/v phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2018 - 2020 tại tỉnh Bình Định. Để đánh giá thực trạng theo Kế hoạch, Sở Y tế tiến hành khảo sát nhận thức của người kê đơn thuốc về các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến kê đơn thuốc tại các cơ sở khám chữa bệnh trong tỉnh.

Đề nghị Giám đốc các đơn vị chỉ đạo Hội đồng Thuốc và Điều trị, các bộ phận liên quan và người kê đơn của đơn vị thực hiện đầy đủ các nội dung theo Phiếu khảo sát (*Danh sách đơn vị, số lượng người kê đơn cần khảo sát và mẫu Phiếu khảo sát đính kèm*); báo cáo bằng văn bản và gửi kèm tất cả Phiếu khảo sát về Sở Y tế **trước ngày 15/3/2019** để tiến hành tổng hợp, báo cáo và triển khai các bước tiếp theo của Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ Tổ triển khai thực hiện Đề án (*Bản chụp Quyết định thành lập, Biên bản họp phân công nhiệm vụ*) hoặc Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Dược) để được xem xét, hướng dẫn. Thông tin liên hệ qua hộp thư điện tử (email): nvd@sy.t.binhdinhh.gov.vn, nvdbinhdinhh@gmail.com hoặc qua điện thoại: 02563.792836 / 0905.447715 / 0983668285.

Yêu cầu Giám đốc các cơ sở khám chữa bệnh nêu trên triển khai thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Trang TTĐT Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVD.

ph



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Trương

DANH SÁCH ĐƠN VỊ SỐ LƯỢNG NGƯỜI KÊ ĐƠN CẦN KHẢO SÁT
(Kèm theo Công văn số 359/SYT-NVD ngày 19/02/2019 của Sở Y tế Bình Định)

TT	Tên đơn vị	Số lượng người kê đơn cần khảo sát	Số Phiếu khảo sát cần thực hiện
1.	Bệnh viện đa khoa tỉnh	20	20
2.	Bệnh viện đa khoa tỉnh phần mở rộng	10	10
3.	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	05	05
4.	Bệnh viện Tâm thần	05	05
5.	Bệnh viện Mắt	05	05
6.	Trung tâm Y tế Tp. Quy Nhơn	15	15
7.	Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa	15	15
8.	Bệnh viện đa khoa Hòa Bình	05*	05
9.	Phòng khám đa khoa Hương Sơn	05*	05
10.	Phòng khám đa khoa 38 Lê Lợi	05*	05
11.	Phòng khám đa khoa Thành Long	05*	05
12.	Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn	15	15
13.	Trung tâm Y tế huyện Tuy Phước	10	10
14.	Trung tâm Y tế thị xã An Nhơn	15	15
15.	Trung tâm Y tế huyện Phù Cát	10	10
16.	Trung tâm Y tế huyện Phù Mỹ	10	10
17.	Trung tâm Y tế huyện Hoài Nhơn	10	10
18.	Trung tâm Y tế huyện Hoài Ân	10	10
19.	Trung tâm Y tế huyện An Lão	10	10
20.	Trung tâm Y tế huyện Vân Canh	10	10
21.	Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn	15	15
22.	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Thạnh	10	10
TỔNG CỘNG:		220	220

* **Ghi chú:** Người kê đơn được khảo sát tại Bệnh viện đa khoa Hòa Bình và các phòng khám đa khoa tư nhân là người làm việc toàn thời gian tại phòng khám.

nu *Thub*

PHỤ LỤC 1

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
SỞ Y TẾ

Mã số phiếu:

Tên cơ sở:

BỘ CÂU HỎI PHÒNG VẤN NGƯỜI KÊ ĐƠN TẠI CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH

Sở Y tế đang triển khai đề án “Kiểm soát việc kê đơn và bán thuốc kê đơn”, xin ông/bà vui lòng trả lời, cung cấp thông tin. Xin đánh dấu vào ô phù hợp.

	Nội dung
D1	Trung bình số lượt bệnh nhân được bác sĩ khám mỗi ngày tại cơ sở này?.....
D2	Bệnh nhân đến khám tại cơ sở này thường xuyên có tình trạng bệnh/triệu chứng ☐ Rất nặng ☐ Nặng ☐ Trung bình ☐ Nhẹ ☐ Rất nhẹ ☐ Khác (ghi rõ).....
D3	Ông bà thường xuyên kê kháng sinh cho bệnh nhân bao nhiêu ngày điều trị?.....ngày
D4	Khi kê đơn thuốc, bác sĩ được phép kê thực phẩm chức năng, mỹ phẩm trong đơn thuốc cho người bệnh ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không biết
D5	Khi ghi tên thuốc bắt buộc phải viết tên thuốc theo tên chung quốc tế (INN, generic) đối với thuốc có một hoạt chất ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không biết
D6	Anh chị có được hướng dẫn/tập huấn về việc tuân thủ quy định ghi nội dung trong đơn thuốc? ☐ Chưa được hướng dẫn/tập huấn ☐ Đã được hướng dẫn/tập huấn ☐ Khác (ghi rõ).....
D7	Trong 1 năm qua, tần suất bệnh nhân đến khám bác sĩ đã tự điều trị thuốc trước tại nhà : ☐ Rất thường xuyên ☐ Thường xuyên ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi ☐ Không có ☐ Khác (ghi rõ).....
D8	Tần suất bệnh nhân đến khám khi bị viêm nhiễm đã tự ý sử dụng kháng sinh từ trước: ☐ Rất thường xuyên ☐ Thường xuyên ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi ☐ Không có ☐ Khác (ghi rõ).....
D9	Tần suất bệnh nhân quay lại khám sau khi đã sử dụng hết đơn thuốc lần đầu đã kê? ☐ Rất thường xuyên ☐ Thường xuyên ☐ Thỉnh thoảng ☐ Hiếm khi ☐ Không có ☐ Khác (ghi rõ).....
D10	Ông/bà đã từng gặp trường hợp bệnh nhân điều trị ngoại trú đến cơ sở này và phản ánh về tác dụng không mong muốn khi dùng kháng sinh ? ☐ Chưa từng gặp ☐ Đã từng gặp, số lượng trường hợp: Nếu đã từng gặp, số lượng trường hợp:..... Liệt kê loại thuốc kháng sinh..... Biểu hiện ADR thường gặp:.....

Đánh dấu (✓) vào ô mà anh/chị rất đồng ý/đồng ý/Trung lập/ không đồng ý/hoàn toàn không đồng ý với phát biểu sau		Rất ko đồng ý	Ko đồng ý	Trung lập	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
1	Trong bối cảnh điều trị ban đầu, chúng ta không thể đợi kết quả kháng sinh đồ rồi mới điều trị cho một bệnh nhiễm khuẩn	☐	☐	☐	☐	☐
2	Trong trường hợp nghi ngờ, bác sĩ nên sử dụng kháng sinh phổ rộng để chắc chắn rằng bệnh nhân điều trị khỏi	☐	☐	☐	☐	☐
3	Đôi khi bác sĩ kê đơn kháng sinh phổ rộng là bởi muốn bệnh nhân khỏi nhanh hơn và tiếp tục tin tưởng bác sĩ	☐	☐	☐	☐	☐
4	Việc kê đơn thuốc kháng sinh cho bệnh nhân không ảnh hưởng đến tình trạng kháng kháng sinh trong cộng đồng	☐	☐	☐	☐	☐
5	Tôi tin rằng kháng sinh mới ra đời sẽ giải quyết được tình trạng kháng kháng sinh	☐	☐	☐	☐	☐

6	Việc sử dụng kháng sinh trên động vật, chăn nuôi là lý do quan trọng dẫn tới kháng kháng sinh trên người	☐	☐	☐	☐	☐
7	Việc bán thuốc kháng sinh mà không có đơn tại các nhà thuốc, quầy thuốc gia tăng tình trạng kháng kháng sinh	☐	☐	☐	☐	☐
8	Việc người bệnh tự điều trị và mua thuốc kháng sinh không có đơn bác sĩ, là dễ dàng	☐	☐	☐	☐	☐
9	Hiện nay, trong chăm sóc ban đầu, amoxicillin là hiệu quả cho điều hầu hết bệnh nhiễm khuẩn hô hấp	☐	☐	☐	☐	☐
10	Kháng kháng sinh đang là vấn đề nghiêm trọng trong cộng đồng	☐	☐	☐	☐	☐
11	Kháng kháng sinh hiện nay khiến việc điều trị cho bệnh nhân của tôi trở nên khó khăn hơn	☐	☐	☐	☐	☐
12	Phối hợp kháng sinh cho bệnh nhân là nhân tố góp phần gia tăng kháng kháng sinh	☐	☐	☐	☐	☐
A1	Hiện nay, hầu hết kháng sinh <i>được bác sĩ kê đơn</i> cho người bệnh trong cộng đồng là hợp lý	☐	☐	☐	☐	☐
A2	Hầu hết kháng sinh <i>được người bán thuốc bán khi không có đơn</i> cho người bệnh trong cộng đồng là phù hợp	☐	☐	☐	☐	☐
A3	Người bán thuốc <i>có thể tác động/can thiệp</i> đến kê đơn kháng sinh của bác sĩ nếu phát hiện đơn kê không hợp lý	☐	☐	☐	☐	☐
A4	Thông tin chi tiết về sử dụng kháng sinh cho người bệnh trong cộng đồng được cung cấp chủ yếu từ bác sĩ	☐	☐	☐	☐	☐
A5	Người bán thuốc là kênh quan trọng để <i>cung cấp lời khuyên, tư vấn</i> cho việc sử dụng kháng sinh cho người bệnh	☐	☐	☐	☐	☐
A7	Người bán thuốc <i>nên dừng</i> bán kháng sinh không đơn	☐	☐	☐	☐	☐
A8	Việc tự ý bán thuốc của một số bác sĩ sau khi khám bệnh nên được kiểm soát chặt chẽ hơn	☐	☐	☐	☐	☐
D11	Theo Anh/chị các giải pháp nào để hạn chế được tình trạng kháng kháng sinh? (có thể chọn nhiều đáp án) ☐ Kiểm soát việc bán thuốc kháng sinh tại các nhà thuốc chặt chẽ ☐ Kiểm soát chặt chẽ việc bác sĩ kê đơn kháng sinh ☐ Bác sĩ/y sĩ hạn chế lạm dụng kê đơn kháng sinh ☐ Thực hiện chống nhiễm khuẩn bệnh viện tốt ☐ Thực hiện chống nhiễm khuẩn cộng đồng tốt ☐ Kiểm soát việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi ☐ Khác (Ghi rõ).....					
D12	Những khó khăn của Bác sĩ trong hoạt động kê đơn thuốc là gì?					
D13	Nhu cầu được đào tạo lại liên quan sử dụng kháng sinh của anh chị là gì?					

A. Thông tin chung

Tên cơ sở khám chữa bệnh:

Địa chỉ:

B. Thông tin cá nhân

1. Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
2. Tuổi:..... Số điện thoại:.....Email:.....
3. Trình độ chuyên môn (cao nhất)
☐GS,PGS ☐Tiền sĩ ☐Thạc sĩ ☐Chuyên khoa II ☐CK I ☐Bác sĩ ☐ Khác (ghi rõ)
4. Chuyên ngành của trình độ chuyên môn kể trên
☐Nội ☐Sân ☐Nhi ☐Ngoại ☐Lây, lao ☐Đa khoa ☐Chuyên khoa khác (ghi rõ)
5. Lĩnh vực điều trị chính hiện tại (chiếm nhiều thời gian nhất)
☐Nội ☐Sân ☐Nhi ☐Ngoại ☐Lây, lao ☐Đa khoa ☐Chuyên khoa khác (ghi rõ)
6. Số năm công tác liên quan đến lĩnh vực điều trị hiện tại:.....
7. Ông/bà hành nghề khám chữa bệnh tại
☐Khu vực công ☐Khu vực tư nhân ☐Cả hai (KV công và KV tư nhân)

Mọi thông tin cá nhân của Ông/Bà liên quan đến khảo sát này chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu, thống kê, phân tích nhằm mục đích tăng cường hoạt động kiểm soát kê đơn bà bán thuốc kê đơn, không được cung cấp hoặc tiết lộ cho bất cứ bên thứ ba nào.

Chân thành cảm ơn Bác sĩ